

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Sơn Triều, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn của Công ty TNHH Sản xuất và Khai thác Minh Toàn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 80/2023/QĐ-UBND ngày 16/12/2023 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên và hệ số quy đổi một số loại tài nguyên trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Sơn Triều, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản 71/GP-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh cho phép Công ty Cổ phần VRG Đá Bình Định được chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản cho Công ty TNHH Sản xuất và Khai thác Minh Toàn khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Sơn Triều, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2565/QĐ-UBND ngày 16/7/2024 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung giấy phép khai thác khoáng sản tại mỏ đá núi Sơn Triều, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn của Công ty TNHH Sản xuất và Khai thác Minh Toàn;

Theo Biên bản họp ngày 26/7/2024 của Hội đồng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 960/TTr-STNMT ngày 05/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Sơn Triều, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, như sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH Sản xuất và Khai thác Minh Toàn (MST 4100695592, địa chỉ số 82 đường Biên Cương, khu vực Tân Hòa, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định).

1.1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường huy động bổ sung vào thiết kế khai thác cấp 122

a) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (G):

- Đá làm vật liệu xây dựng thông thường: 147.500 đồng/m³.

b) Tổng số tiền cấp quyền phải nộp: **5.452.910.685** đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ bốn trăm năm mươi hai triệu chín trăm mười nghìn sáu trăm tám mươi lăm đồng*), hoàn thành việc thu vào nửa đầu thời hạn cấp phép (đến năm 2030).

c) Tổng số lần nộp: 07 lần.

- T_{năm 2024}: 251.672.801 đồng.

- T_{hn (2025-2030)}: 866.872.981 đồng.

(Đvt: VNĐ)

Năm nộp tiền	Số tiền phải nộp
Năm 2024	251.672.801
Năm 2025	866.872.981
Năm 2026	866.872.981
Năm 2027	866.872.981
Năm 2028	866.872.981
Năm 2029	866.872.981
Năm 2030	866.872.981

1.2. Điều chỉnh thời gian nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp từ năm 2024 trở đi tại Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND tỉnh

a) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (G):

- Đá làm vật liệu xây dựng thông thường: 147.500 đồng/m³.

- Đất san lấp: 59.290 đồng/m³.

b) Tổng số tiền cấp quyền phải nộp: 2.879.572.311 đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ, tám trăm bảy mươi chín triệu, năm trăm bảy mươi hai ngàn, ba trăm mười một đồng*), hoàn thành việc thu vào nửa đầu thời hạn cấp phép (đến năm 2030).

c) Tổng số lần nộp: 07 lần.

- $T_{\text{năm 2024}}$: 98.836.311 đồng.

- $T_{\text{hn (2025-2030)}}$ = 463.456.000 đồng.

Trong đó: $T_{\text{hn đá VLXD TT cấp 121}}$: 451.372.810 đồng; $T_{\text{hn đất san lấp}}$: 12.082.553 đồng.

(Đvt: VNĐ)

Năm nộp tiền	Số tiền phải nộp
Năm 2024	98.836.311
Năm 2025	463.456.000
Năm 2026	463.456.000
Năm 2027	463.456.000
Năm 2028	463.456.000
Năm 2029	463.456.000
Năm 2030	463.456.000

1.3. Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng phải nộp đối với trữ lượng khoáng sản cấp 122 + 121 tính theo giá tính tiền cấp quyền tại thời điểm phê duyệt:

a) Tổng số tiền cấp quyền phải nộp: **8.332.482.996** đồng (*Bằng chữ: Tám tỷ, ba trăm ba mươi hai triệu, bốn trăm tám mươi hai ngàn, chín trăm chín mươi sáu đồng*).

b) Tổng số lần nộp: 07 lần.

c) Số tiền nộp hàng năm:

+ $T_{\text{năm 2024}}$: 350.509.112 đồng.

+ $T_{\text{hn (2025-2030)}}$ = 1.330.328.981 đồng.

- Năm phải nộp: từ năm 2024 đến năm 2030.

(Đvt: VNĐ)

Năm nộp tiền	Số tiền phải nộp
Năm 2024	350.509.112
Năm 2025	1.330.328.981
Năm 2026	1.330.328.981

Năm 2027	1.330.328.981
Năm 2028	1.330.328.981
Năm 2029	1.330.328.981
Năm 2030	1.330.328.981

- Số tiền nộp từ năm 2025 trở đi sẽ được thay đổi trong trường hợp có sự thay đổi về giá tính thuế tài nguyên do UBND tỉnh ban hành. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tính toán lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ và gửi Thông báo cho Cục Thuế tỉnh Bình Định để thực hiện.

- Trường hợp có sự thay đổi về mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản do Chính phủ ban hành, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tính toán lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ và gửi Thông báo cho Cục Thuế tỉnh Bình Định để thực hiện.

- Diện tích thị xã An Nhơn chiếm 100%.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm thông báo số tiền nêu tại điểm 1.3 Điều 1 đề Công ty TNHH Sản xuất và Khai thác Minh Toàn thực hiện việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đồng thời tổ chức thu và kiểm tra, đôn đốc việc nộp tiền theo quy định.

2. Công ty TNHH Sản xuất và Khai thác Minh Toàn có trách nhiệm nộp đủ số tiền theo quy định tại Điều 1 của Quyết định này và theo thông báo của Cục Thuế tỉnh; gửi bản sao biên lai nộp tiền về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, quản lý.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND tỉnh và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất và Khai thác Minh Toàn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT TT: N. T. Thanh;
- Lưu: VT, K4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh